

ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

BÀI GIẢNG MÔN

PHÁP LUẬT TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Giảng viên: ThS Luật Trịnh Ngọc Đức

Tel: 0932275618

Email: duco202@gmail.com

BÀI GIẢNG MÔN PHÁP LUẬT TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

PHẦN I - PHÁP LUẬT VỀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Chương I. Tổng quan về TCDN và PLTCDN

Chương II. Pháp luật về tạo lập, quản lý, sử dụng vốn và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp

Chương III. Pháp luật về quản trị tài chính doanh nghiệp

Chương IV. Xây dựng quy chế tài chính, kiểm soát và kiểm toán nội bộ, chế tài xử lý vi phạm chế độ tài chính doanh nghiệp

BÀI GIẢNG MÔN PHÁP LUẬT TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

PHẦN II - PHÁP LUẬT NGÂN HÀNG

Chương V. Khái quát chung về ngân hàng, hoạt động ngân hàng và PLN

Chương VI. Pháp luật về tổ chức hoạt động của NHTW

Chương VII. Pháp luật về tổ chức hoạt động của các TCTD

Chương VIII. Pháp luật về hoạt động đầu tư, mua bán sáp nhập của các NHTM

Chương IX. Pháp luật về hoạt động tín dụng của các NHTM

BÀI GIẢNG MÔN PHÁP LUẬT TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

PHẦN I

PHÁP LUẬT VỀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Chương I

Tổng quan về TCDN và PLTCDN

A. PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP

I. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA PHÁP LUẬT VỀ CÁC LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP.

- Năm 1987: Luật Đầu tư Nước ngoài tại Việt Nam, (được thay thế năm 1996)
- Năm 1990: Quốc hội ban hành Luật Công ty, Luật Doanh nghiệp tư nhân
- Năm 1995: Luật Doanh nghiệp Nhà nước, sửa đổi năm 2003
- Năm 1999: Luật Doanh nghiệp, thay thế Luật CTy và Luật DNTN 1990
- Năm 2005: Luật Đầu tư (thay thế Luật ĐTNN 1996) và Luật Doanh nghiệp (thay thế Luật DN 1999)

PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP



Luật Hợp tác xã:

Ra đời năm 1996

Thay thế năm 2003

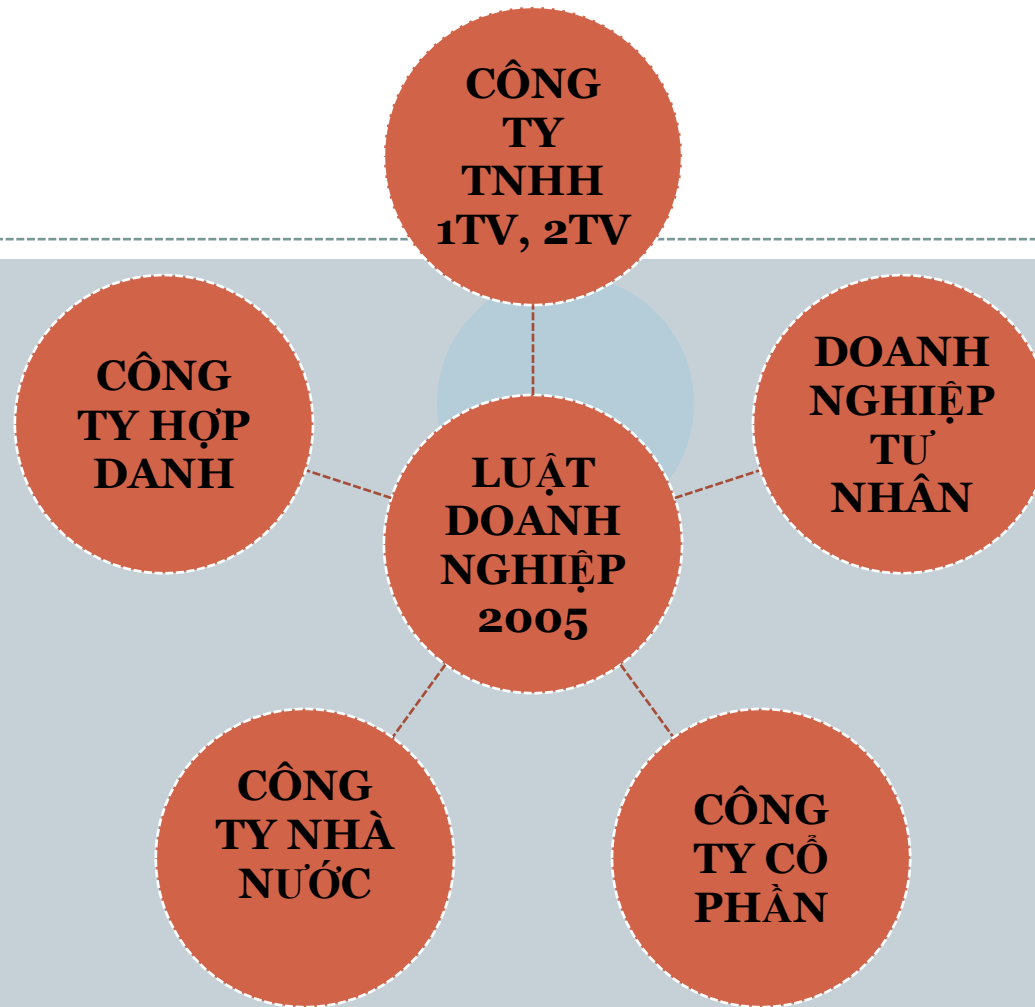
Thay thế năm 2013

II. KHÁI NIỆM VÀ PHÂN LOẠI DOANH NGHIỆP

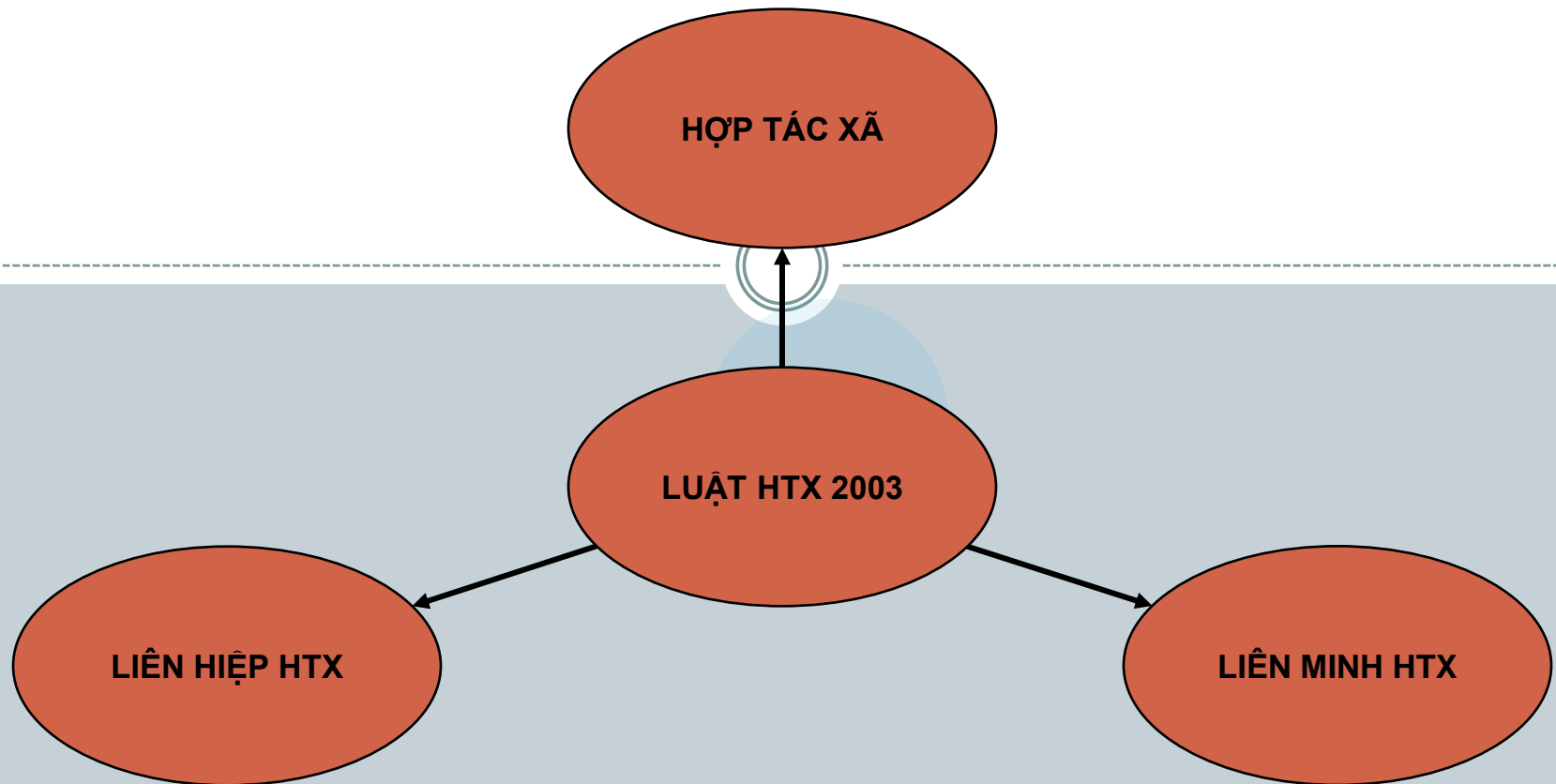
- ***Doanh nghiệp*** là tổ chức kinh tế có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch ổn định, đã được đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật nhằm mục đích thực hiện các hoạt động kinh doanh.

- ***Kinh doanh*** là việc thực hiện liên tục một, một số hoặc tất cả các công đoạn của quá trình đầu tư, từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm hoặc cung ứng dịch vụ trên thị trường nhằm mục đích sinh lợi.

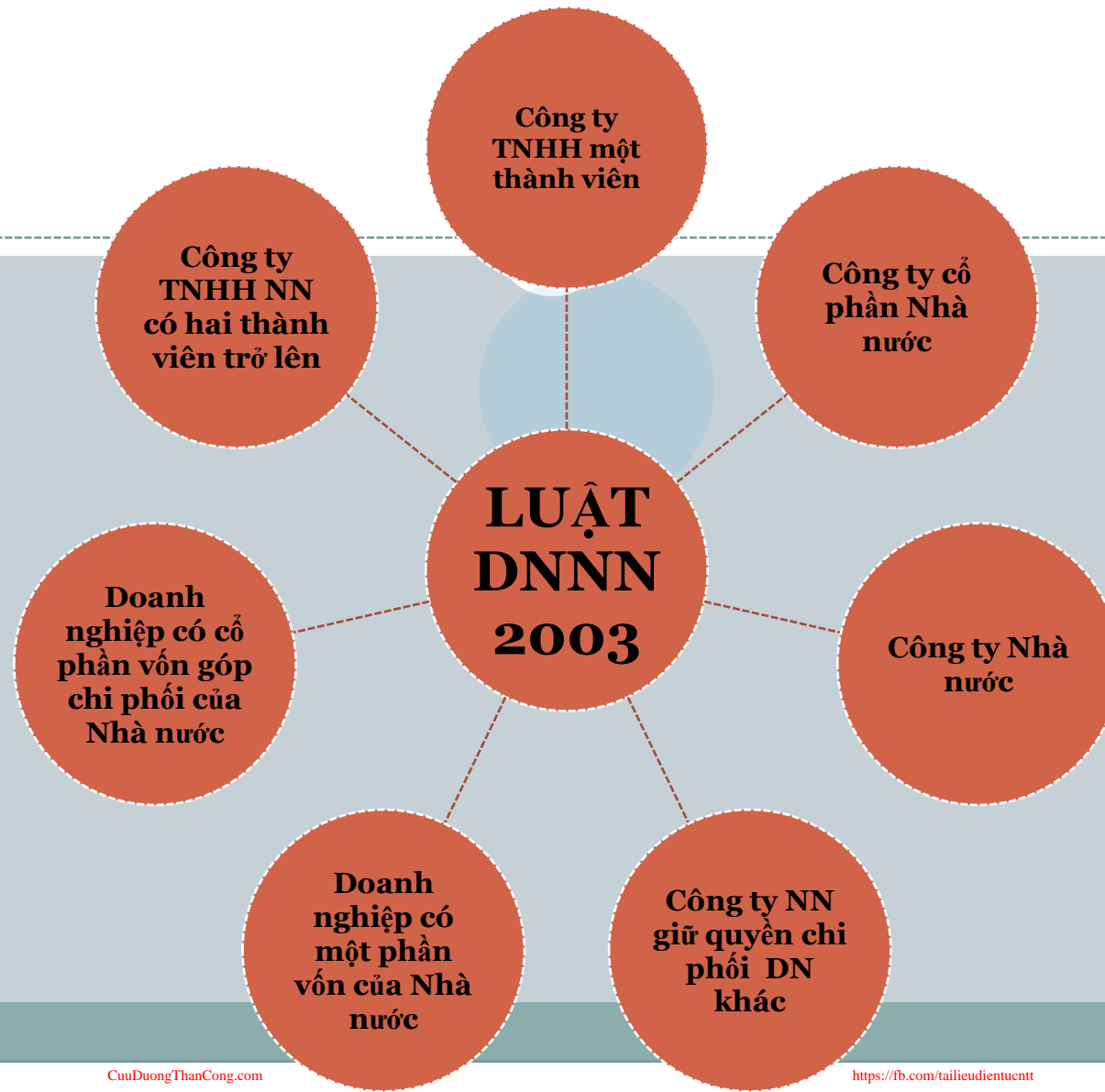
PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP



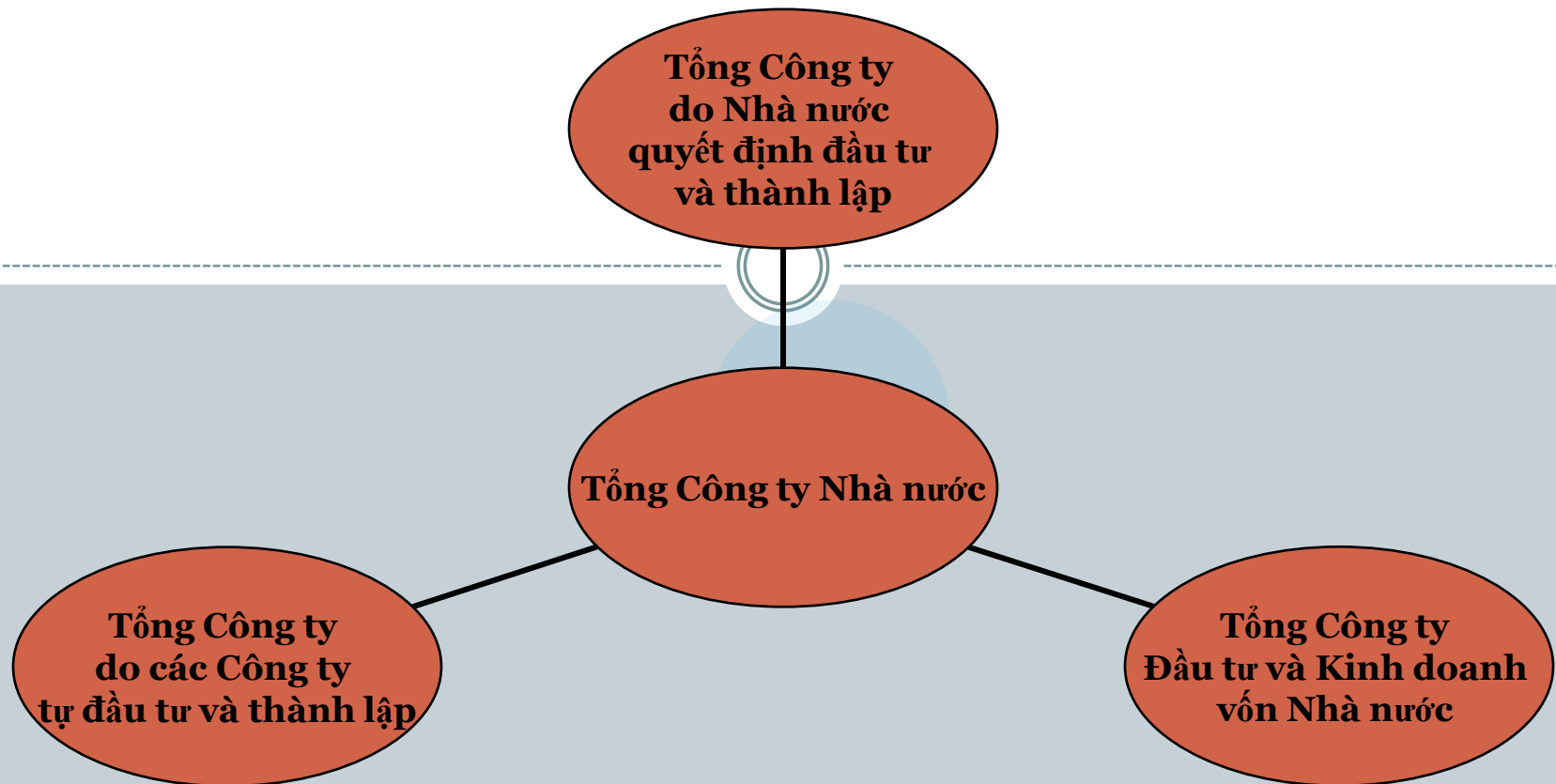
PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP



PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP



PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP



III. THÀNH LẬP VÀ ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Quyền thành lập, góp vốn, mua cổ phần và quản lý doanh nghiệp:

Tổ chức, cá nhân Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của Luật doanh nghiệp

Các trường hợp ngoại trừ:

Tổ chức, cá nhân sau đây không được quyền **thành lập và quản lý doanh nghiệp** tại Việt Nam:

- . Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam
- . Cán bộ, công chức,
- . Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- . Người đang chấp hành hình phạt tù hoặc đang bị Tòa án cấm hành nghề kinh doanh

Quyền góp vốn, mua cổ phần:

Tổ chức, cá nhân có quyền mua cổ phần của công ty cổ phần, góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh theo quy định của Luật doanh nghiệp

Trường hợp sau đây không được mua cổ phần của công ty cổ phần, góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh:

- a) Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam;**
- b) Các đối tượng không được góp vốn vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.**

Quy định về ngành nghề:

Điều 7: Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế có quyền kinh doanh các ngành, nghề mà pháp luật không cấm.

Cấm hoạt động kinh doanh gây phương hại đến quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục Việt Nam và sức khoẻ của nhân dân, làm huỷ hoại tài nguyên, phá huỷ môi trường.

Danh mục ngành, nghề cấm kinh doanh

- .Kinh doanh vũ khí quân dụng,**
- .Kinh doanh chất ma túy các loại;**
- .Kinh doanh các sản phẩm văn hóa phản động, đồi trụy, mê tín dị đoan;**
- .Kinh doanh các loại pháo;**
- .Kinh doanh các loại đồ chơi, trò chơi nguy hiểm,**
- .Kinh doanh các loại thực vật, động vật hoang dã,**

.Dịch vụ cấm KD:

- . Kinh doanh mại dâm, tổ chức mại dâm, buôn bán phụ nữ, trẻ em;**
- .Kinh doanh dịch vụ tổ chức đánh bạc, gá bạc dưới mọi hình thức;**
- .Kinh doanh dịch vụ điều tra bí mật xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân;**
- .Kinh doanh dịch vụ môi giới kết hôn có yếu tố nước ngoài;**
- .Kinh doanh dịch vụ môi giới nhận cha, mẹ, con nuôi, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài;**

Nghị định 59

Hàng hóa hạn chế KD:

- Súng săn, chất nổ
- Động vật hoang dã
- Thuốc lá, rượu

Hàng hóa KD có điều kiện:

- Xăng dầu, khí đốt
- Thuốc

Dịch vụ hạn chế KD:

- Karaoke, vũ trường

Dịch vụ KD có điều kiện:

- Y tế
- Bảo hiểm, chứng khoán
- Dịch vụ pháp lý

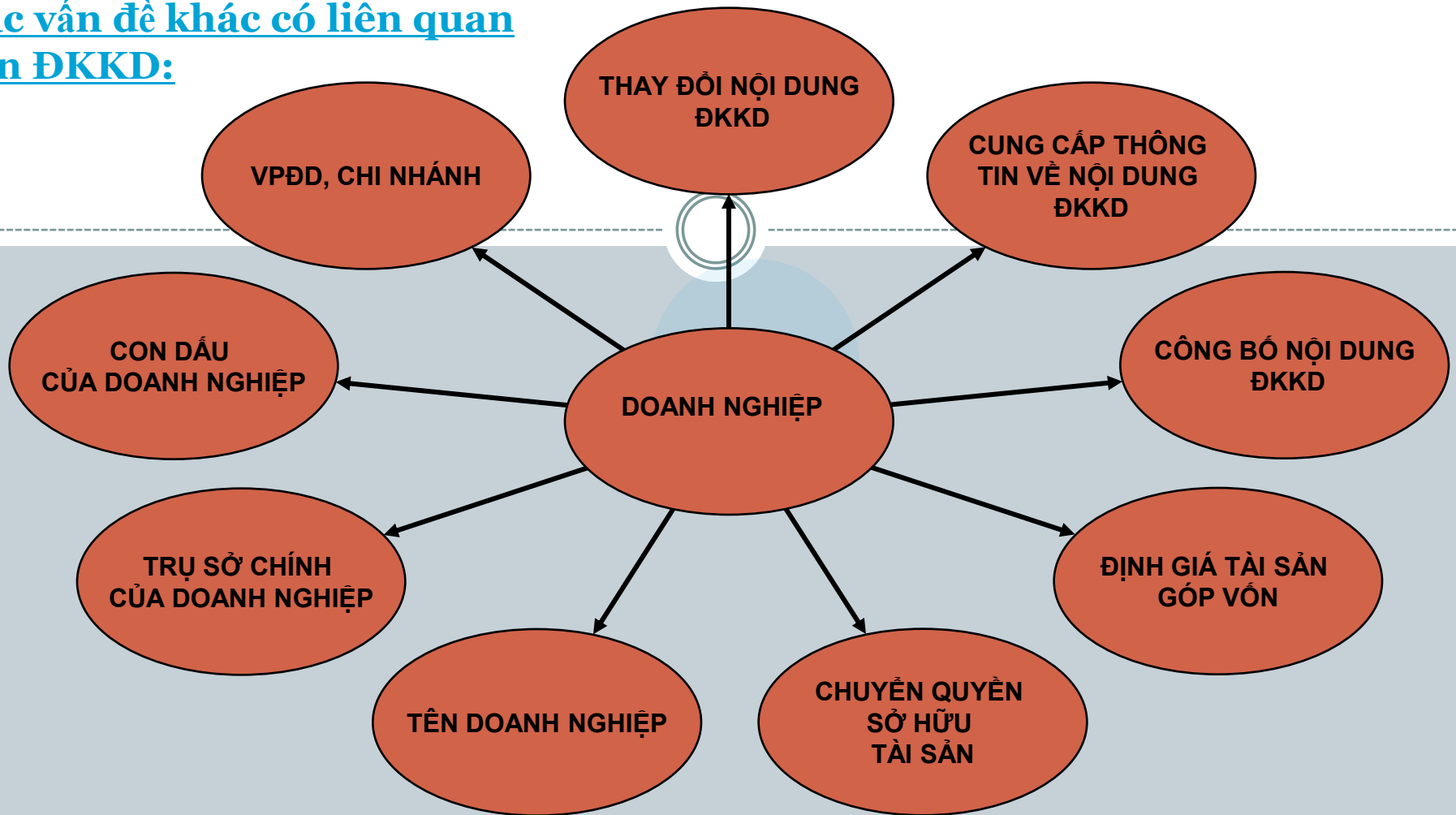
Ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh

Điều kiện kinh doanh được thể hiện dưới các hình thức:

- a) Giấy phép kinh doanh;
- b) Giấy chứng nhận đăng ký đủ điều kiện kinh doanh;
- c) Chứng chỉ hành nghề;
- d) Chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp;
- e) Xác nhận văn phòng pháp nhân;

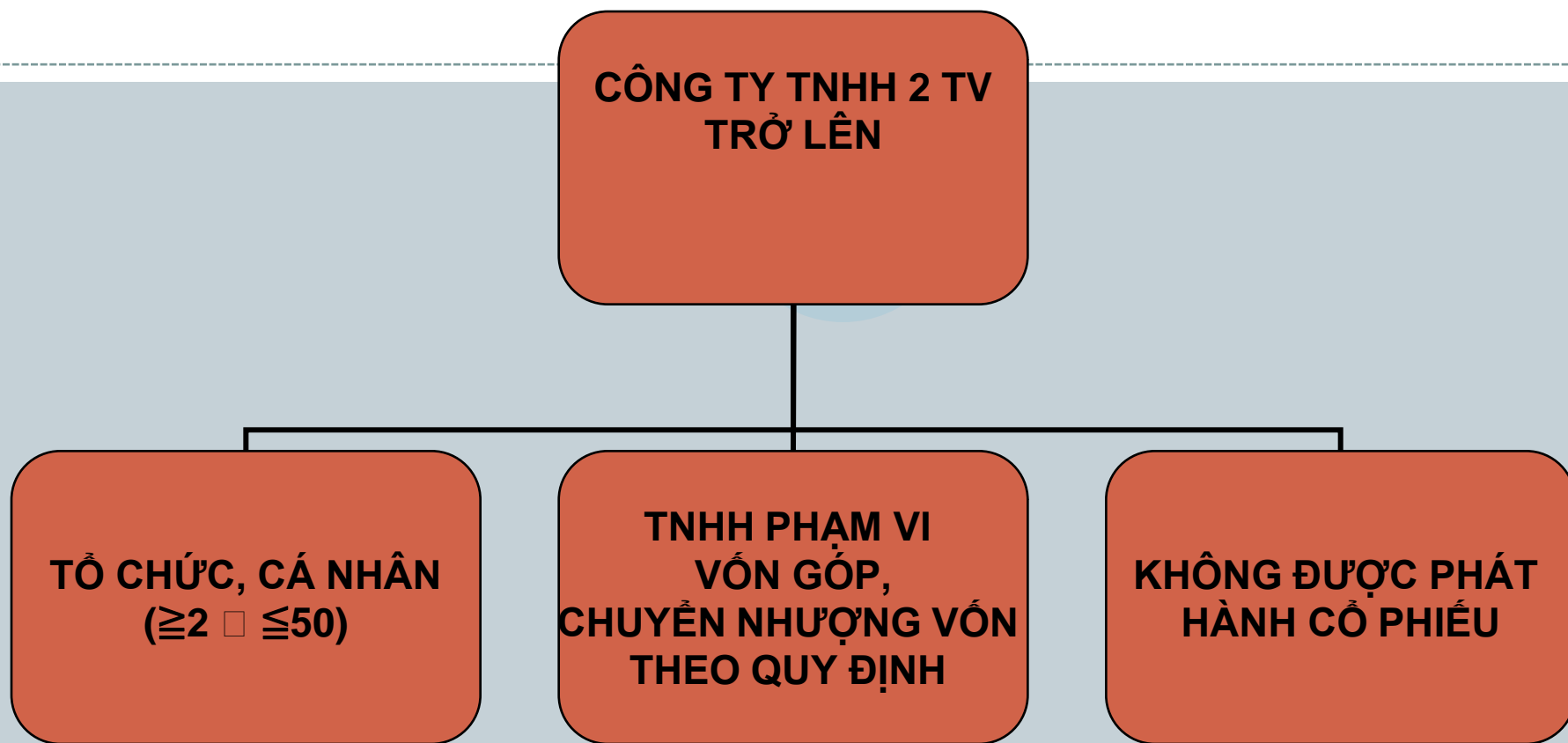
PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP

Các vấn đề khác có liên quan đến ĐKKD:



IV. ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA CÔNG TY TNHH

1. CÔNG TY TNHH 2 THÀNH VIÊN TRỞ LÊN

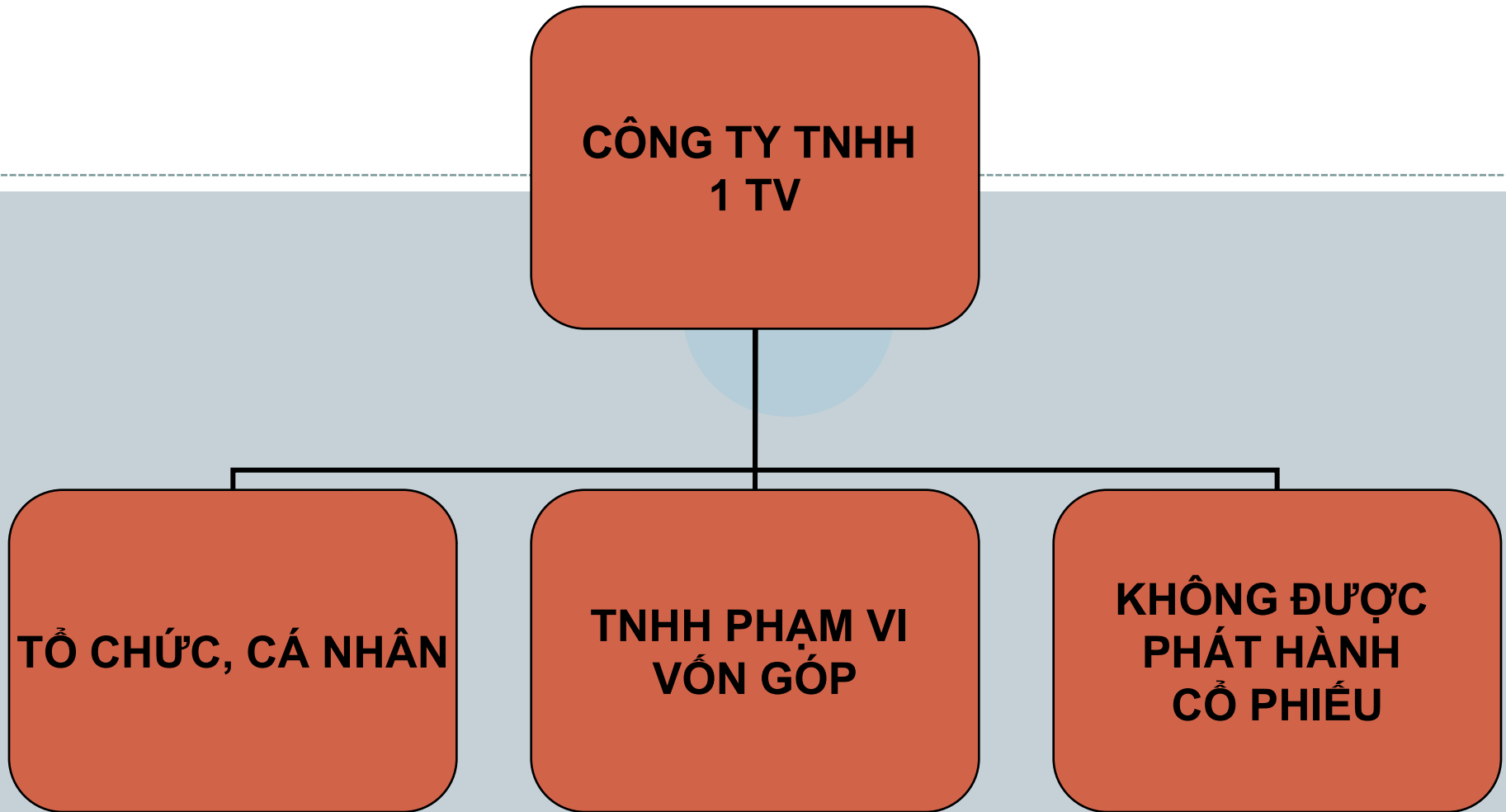


PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP

Cơ cấu tổ chức quản lý:



2. CÔNG TY TNHH 1 TV



PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

**CÔNG TY TNHH 1TV
(2 ĐẠI DIỆN THEO
ỦY QUYỀN <= 5 NĂM)**

HĐTV

GĐ/TGĐ

KIỂM SOÁT VIÊN

**CÔNG TY TNHH 1TV
(1 ĐẠI DIỆN THEO
ỦY QUYỀN <= 5 NĂM)**

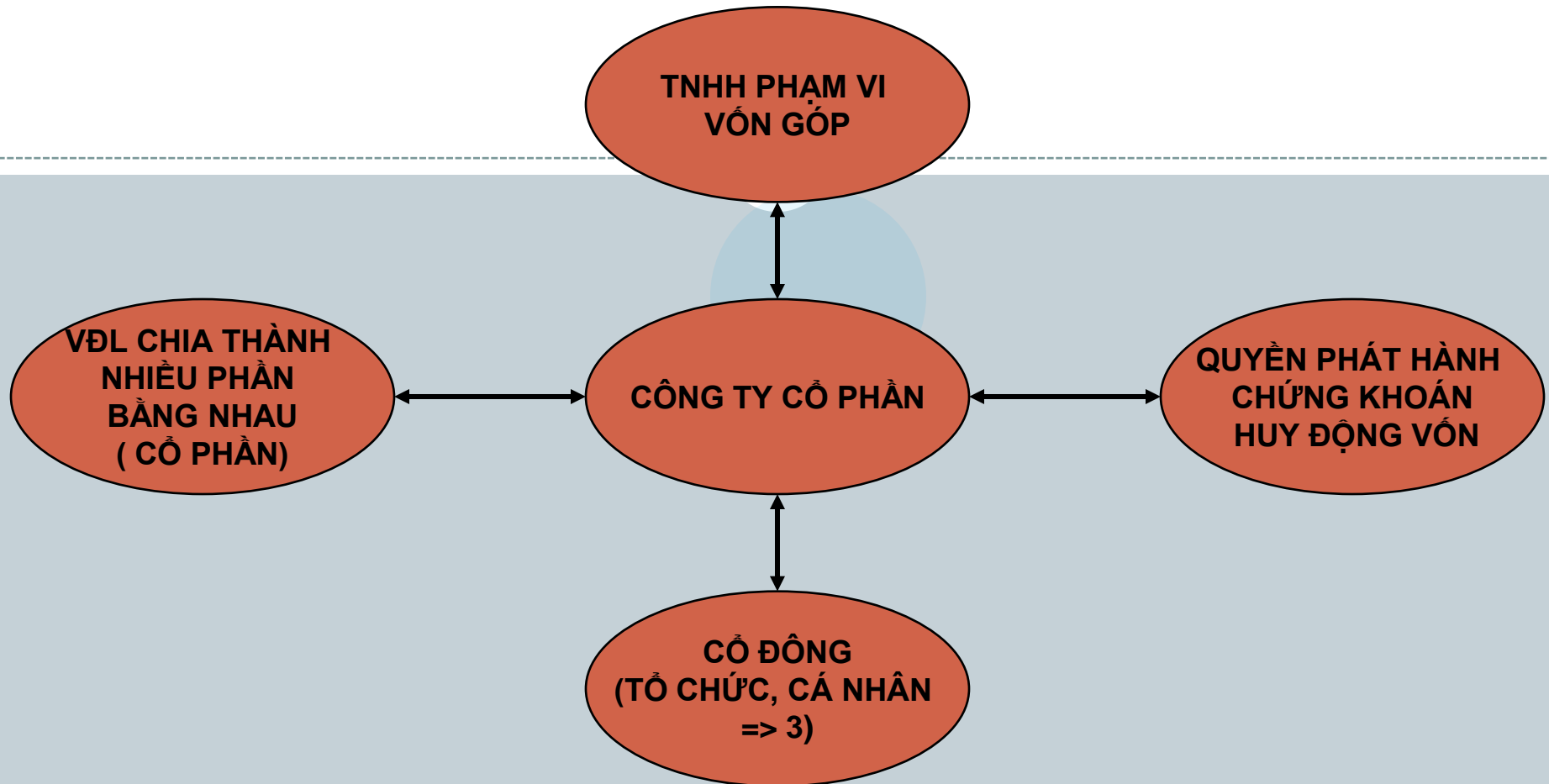
CHỦ TỊCH CÔNG TY

GĐ/TGĐ

KIỂM SOÁT VIÊN

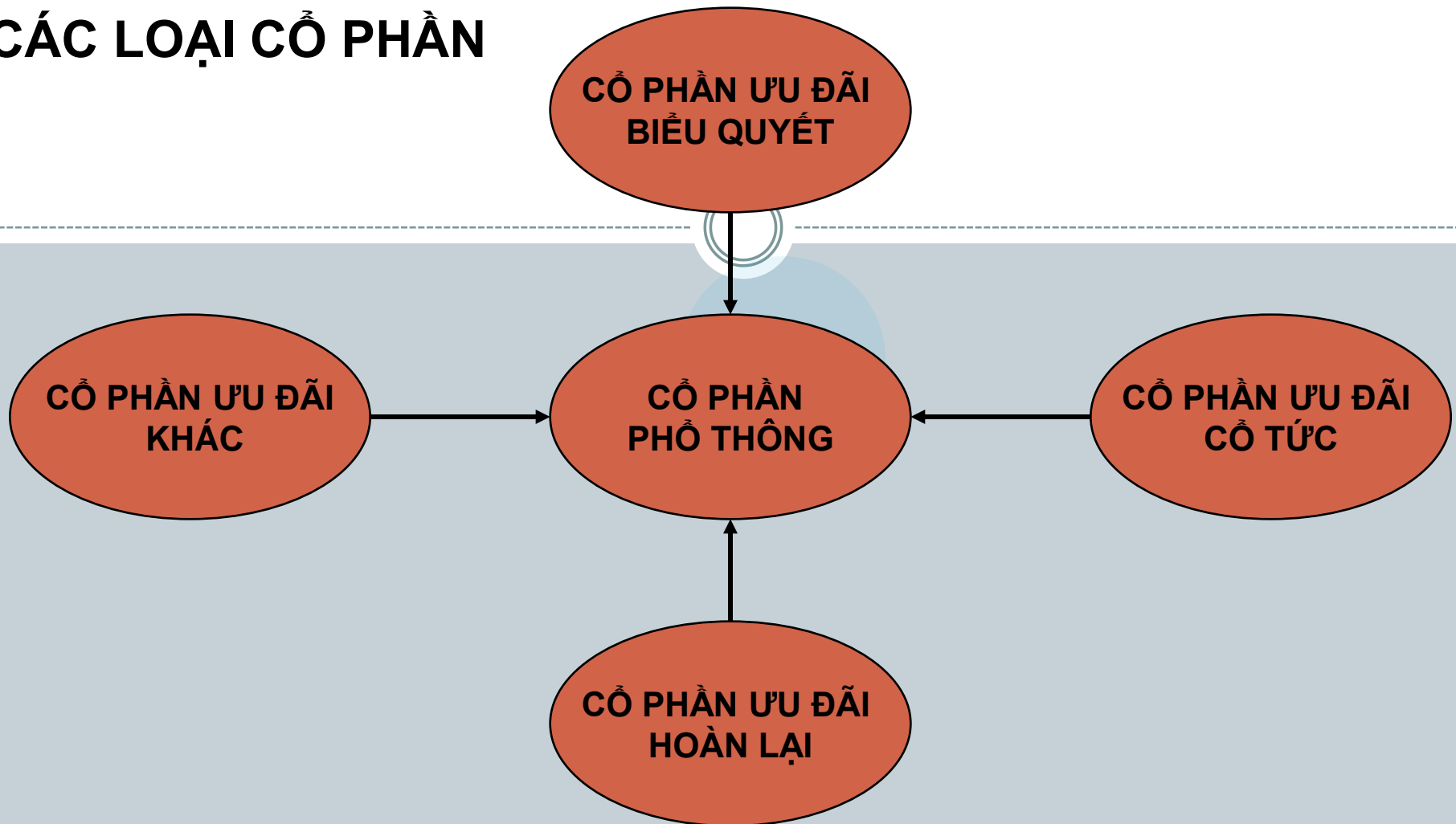
PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP

V. ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN



PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP

CÁC LOẠI CỔ PHẦN



So sánh các loại hình Doanh nghiệp

	DN tư nhân	CT TNHH	CT CP	CT HD
Đặc điểm	<ul style="list-style-type: none"> -Cá nhân bỏ vốn thành lập -Chịu trách nhiệm toàn bộ TS -Tự điều hành hoặc thuê 	<ul style="list-style-type: none"> -1 hoặc nhiều TV sở hữu -Chịu trách nhiệm theo vốn góp -Vốn chia thành nhiều phần -Số lượng TV tối đa 50 -Không được phát hành CP 	<ul style="list-style-type: none"> -Cổ đông chịu trách nhiệm theo vốn góp -Có thể phát hành CP -Tối thiểu 3 cổ đông 	<ul style="list-style-type: none"> -Ít nhất 2 TV hợp danh -Chịu trách nhiệm trên toàn bộ TS -Không được phát hành CP
Ưu điểm	<ul style="list-style-type: none"> -Linh hoạt -Dễ kiểm soát 	<ul style="list-style-type: none"> -Quy mô lớn -Có thể phát triển khi quy mô KD tăng 	<ul style="list-style-type: none"> -Vốn lớn -Trách nhiệm giới hạn đối với nợ -Dễ ch. nhượng 	<ul style="list-style-type: none"> -Uy tín của cá nhân sáng lập -Trình độ chuyên môn
Nhược điểm	<ul style="list-style-type: none"> -Khó phát triển thành DN lớn -Phụ thuộc 1 cá nhân -Không chuyên môn hóa 	<ul style="list-style-type: none"> -Kiểm soát khó khăn do mỗi TV phụ trách 1 mảng -Đối với CT 2 TV: Nếu 1 TV rút vốn: giải thể 	<ul style="list-style-type: none"> -Không đảm bảo bí mật Chịu giám sát từ bên ngoài 	<ul style="list-style-type: none"> - Chịu trách nhiệm toàn bộ TS

Câu hỏi thảo luận



Có bao nhiêu loại hình công ty?

- a. Cty cổ phần, Cty TNHH 1 hoặc 2 thành viên trở lên
- b. Cty cổ phần, Cty TNHH 1 hoặc 2 thành viên trở lên, Cty hợp danh
- c. Cty cổ phần, Cty TNHH 1 hoặc 2 thành viên trở lên, Cty hợp danh, Nhóm Cty
- d. Cty cổ phần, Cty TNHH 1 hoặc 2 thành viên trở lên, Cty hợp danh, Nhóm Cty và các DNTN



Mỗi cá nhân được quyền thành lập bao nhiêu doanh nghiệp tư nhân?

- a.1
- b.2
- c.3
- d.Tùy ý



Loại hình DN nào có quyền phát hành các loại cổ phiếu:

- a.Cty TNHH
- b.Cty hợp danh
- c.Cty cổ phần
- d.DNTN



Tổ chức kinh doanh nào sau đây không có tư cách pháp nhân:

- a.Cty cổ phần
- b.Cty hợp danh
- c.DNTN
- d.Cả 3 câu đều sai



Vốn điều lệ là gì?

- a.Số vốn tối thiểu theo qui định pháp luật để doanh nghiệp hoạt động kinh doanh
- b.Số vốn do các thành viên của doanh nghiệp góp vào
- c.Số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp trong 1 thời hạn nhất định và được ghi vào điều lệ công ty
- d.b và c đúng



Điểm khác biệt giữa thành viên hợp danh(TVHD) và thành viên góp vốn(TVGV) :

- a.TVHD phải chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về các nghĩa vụ của Cty còn TVGV chỉ chịu trách nhiệm bằng số vốn mình góp vào Cty
- b.TVHD có quyền điều hành quản lí Cty còn TVGV thì không
- c.TVHD không được làm chủ DNTN khác hoặc làm TVHD của Cty Hợp danh khác còn TVGV thì được
- d.Cả 3 câu trên đều đúng



Cơ quan quyền lực cao nhất của một Công ty cổ phần là:

- a. Đại hội đồng cổ đông
- b. Ban Giám đốc
- c. Ban Kiểm soát
- d. Hội đồng quản trị



Số lượng thành viên tối đa trong Công ty TNHH từ hai thành viên trở lên là:

- a. 40 thành viên
- b. 45 thành viên
- c. 50 thành viên
- d. 55 thành viên



Trong công ty cổ phần, vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau và được gọi là:

- a. Cổ đông
- b. Cổ tức
- c. Cổ phiếu
- d. Cổ phần



Trong công ty TNHH từ hai thành viên trở lên, khi muốn chuyển nhượng phần vốn góp:

- a. Phải rao bán trên báo địa phương trong 3 số liên tiếp
- b. Phải được Hội đồng thành viên đồng ý
- c. Cả hai câu trên đều đúng
- d. Cả hai câu trên đều sai



Công ty TNHH từ hai thành viên trở lên phải có Ban kiểm soát khi:

- a. Có từ 10 thành viên trở lên
- b. Có từ 11 thành viên trở lên
- c. Có từ 12 thành viên trở lên

Tóm tắt bài giảng



- Hệ thống nhà nước là gì ?
- Hệ thống pháp luật là gì ?
- Địa vị của pháp luật tài chính doanh nghiệp trong hệ thống pháp luật ?
- Các hình thức doanh nghiệp và địa vị pháp lý của các hình thức doanh nghiệp ?